

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày: 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị A
2. Bà Trần Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thụy Hồng T; sinh năm: 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu V (chết) và bà: Hoàng Thị A; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giữ ngày: 20/5/2021.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 30 ngày 20/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 10 thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Phúc Đăng C tại Phòng 203, Khách sạn Yến Tr 3, số 391/16 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành

phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm khám xét, trong phòng còn có Nguyễn Thụy Hồng T và bạn cùng thuê phòng lưu trú với C. Qua kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thụy Hồng T phát hiện và thu giữ trong bóp da có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, bị cáo T khai là ma túy tổng hợp. Vụ việc được Công an Phường 12, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Kết luận giám định số 3397/KLGD-MT ngày 28/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5248 Gram, loại Methamphetamine”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Nguyễn Thụy Hồng T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy trên là của đối tượng Ph (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho vào tối ngày 19/5/2021 tại khu vực Bến xe An Sương để trừ nợ do trước đó Ph có thiếu nợ bị cáo T 500.000 đồng, bị cáo sau khi Ph đưa cho thì cất để sử dụng. Lê Phúc Đăng C là bạn ở cùng phòng với bị cáo T nhưng không biết và không liên quan đến số ma túy trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa bên trong chứa 0,4733 gram ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 bóp da màu đen vàng. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo dùng để cất giấu ma túy.

Viện kiểm sát đã có Quyết định chuyển các vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSQ10 ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Nguyễn Thụy Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa, đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Thụy Hồng T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép: 0,5248 Gram, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, chiếu theo danh mục các chất ma túy ban hành theo Nghị định số: 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn, nên bị cáo bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm,

giảm tội phạm”; nhưng bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên, hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời xét thấy bị cáo mới phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa bên trong chứa 0,4733 gram ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật lưu hành bất hợp pháp; do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 bốp da màu đen vàng là dụng cụ bị cáo sử dụng cất giấu ma túy và không có giá trị; do vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa bên trong chứa 0,4733 gram ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bóp da màu đen vàng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/10/2021 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết